

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
SỐ: 17/BHS/2018

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm:

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐƯỜNG TTC
BIÊN HÒA – ĐỒNG NAI

Địa chỉ: KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA I, PHƯỜNG AN BÌNH,
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM

Điện thoại: 0251.3836199 Fax: 0251.3836213

E-mail: bhs@bhs.vn

Mã số doanh nghiệp: 3600495818

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 0071/2017/NNPTNT-ĐN, ngày cấp 23/10/2017. Nơi cấp: Chi Cục Quản lý Chất Lượng Nông Lâm Sản và Thủy Sản Đồng Nai.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **ĐƯỜNG VÀNG THIÊN NHIÊN (NATURAL GOLD SUGAR)**
2. Thành phần: Đường mía
3. Thời hạn sử dụng của sản phẩm: 02 năm kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất in trên bao bì sản phẩm.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: bao 50kg
 - Chất liệu bao gói: sản phẩm chứa trong bao hai lớp. Lớp bao PE bên trong và lớp bên ngoài là bao PP.
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

5.1 Xuất xứ:

Tên Công ty sản xuất: CÔNG TY TNHH MTV MÍA ĐƯỜNG TTC ATTAPÉU.

Địa chỉ sản xuất: Bản Na Sược, huyện Phú Vông, tỉnh Attapeu, Lào.

5.2 Thương nhân chịu trách nhiệm nhập khẩu:

Tên: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐƯỜNG TTC BIÊN HÒA – ĐỒNG NAI

Địa chỉ: KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA I, PHƯỜNG AN BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: Đính kèm mẫu nhãn chính và nhãn phụ của sản phẩm.



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

1. Kim loại nặng: QCVN 8-2:2011/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm. Phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7270:2003: Đường trắng và đường tinh luyện

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Chì	mg/kg	0.5
2	Hàm lượng Thủy Ngân	mg/kg	0.05
3	Hàm lượng Cadimi	mg/kg	1
4	Hàm lượng Asen	mg/kg	1
5	Hàm lượng Đồng	mg/kg	2

2. Vi sinh: Phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7270:2003: Đường trắng và đường tinh luyện- yêu cầu vệ sinh: Vi sinh vật

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số VSV hiếu khí	Cfu/10g	200
2	Tổng số bào tử nấm men	Cfu/10g	10
3	Tổng số bào tử nấm mốc	Cfu/10g	10

3. Độc tố vi nấm: QCVN 8-1:2011/BYT Giới hạn độc tố vi nấm trong thực phẩm.

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Aflatoxin B1	µg/kg	5
2	Aflatoxin B1B2G1G2	µg/kg	15

4. Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật: Phù hợp thông tư 50/2016/TT-BYT – Thông tư quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

5. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất:

5.1 Chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: Tinh thể màu vàng nâu, kích thước tương đối đồng đều, to, khô, xộp không đóng cục.
- Mùi vị: Tinh thể đường cũng như dung dịch đường trong nước có vị ngọt, không có mùi lạ, vị lạ.
- Màu sắc: Tinh thể đường có màu vàng đến vàng nâu. Khi pha trong nước cất, dung dịch trong và có màu nâu đặc trưng.

5.2 Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1.	Hàm lượng saccharose	%	≥ 98.5
2.	Độ ẩm	%	≤ 0.2
3.	Độ màu	ICUMSA	≤ 1.600
4.	Hàm lượng tro dẫn điện	%	≤ 0.3
5.	Hàm lượng đường khử	%	≤ 0.35

5.3 Hàm lượng hóa chất không mong muốn:

Phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7270:2003: Đường trắng và đường tinh luyện- yêu cầu vệ sinh: Dư lượng SO₂

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng SO ₂	mg/kg	< 10

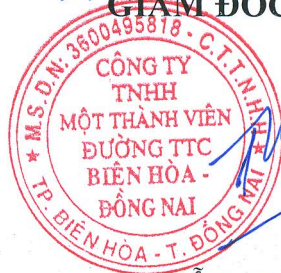
6. **Hướng dẫn bảo quản:** Trưng bày hoặc bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.

7. **Hướng dẫn sử dụng:** Sử dụng trực tiếp hoặc dùng trong chế biến thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

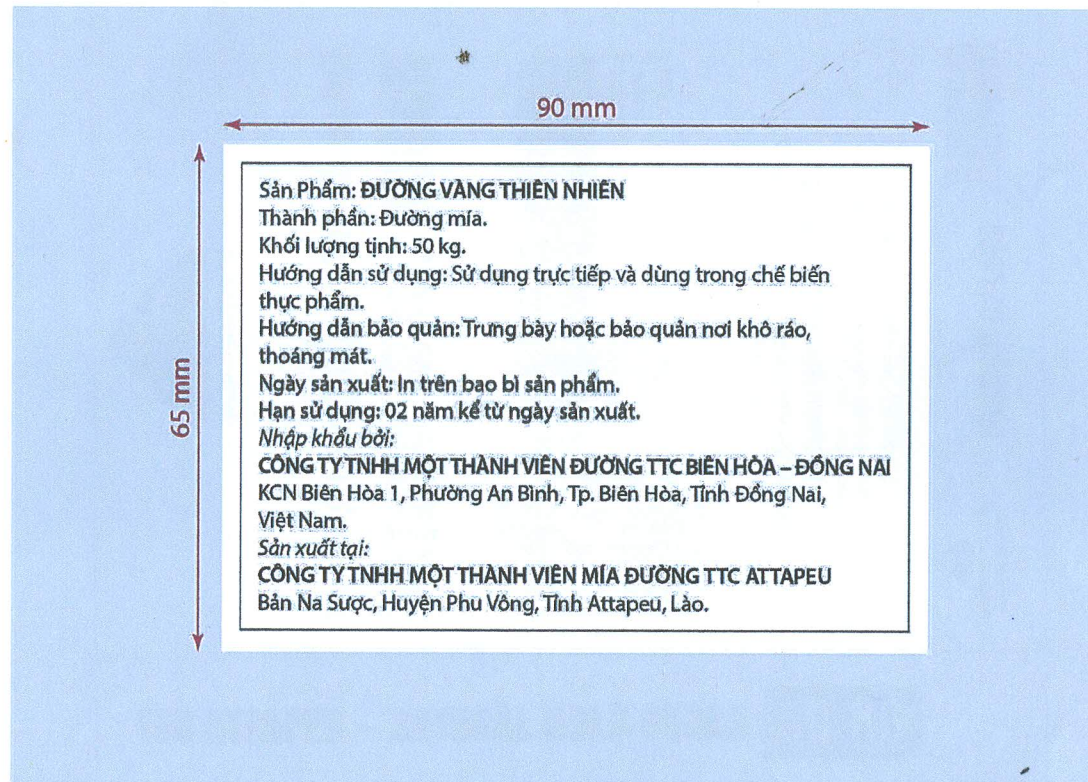
Đồng Nai, ngày 20 tháng 4 năm 2018

Giáo
GIÁM ĐỐC CÔNG TY



NGUYỄN THÀNH KHIÊM

NHÃN PHỤ



P. QHS E

(Signature)

Huỳnh Công Tài

P. ICTSX

(Signature)

Nguyễn Công Duy

Giống ICT nhãn phụ do TCT
ban hành -

Ngày 20/12/2018

Duyệt



(Signature)
Nguyễn Thành Khiêm
GIÁM ĐỐC

THIỆT KẾ KHÓ TRẢI

ĐỀ XUẤT THIẾT KẾ BAO BÌ NATURAL GOLD SUGAR 50KG

700mm

200 mm

930mm

TTC ATTAPEU - NATURAL GOLD SUGAR 50 KG



ນ້ຳຕານຊາຍເຫຼືອງທຳມະຊາດ NATURAL GOLD SUGAR

ບໍລິມາດສຸດທິ

50

ກກ/kg

Net Weight

ຂໍ້ມູນດ້ານ ໄຟຊະນາການ Nutritional Information

Saccharose	≥ 98,5%
Moist - ຄວາມຊຸບ	≤ 0,2%
ICUMSA - ພຽດັບເສີ	≤ 1600

ຜະລິດ ທີ່ | Manufactured in:

ບໍລິສັດ ນ້ຳຕານອ້ອຍທີທີໂຊ ອັດຕະປື ຈຳກັດຕູ້ດຽວ

TTC ATTAPEU SUGAR CANE SOLE CO., LTD

ບ້ານ ນາເຮືອກ, ເມືອງ ພູວົງ, ແຂວງ ອັດຕະປື, ປະເທດລາວ
Nasac Village, Phouvong District, Attapeu Province, Laos

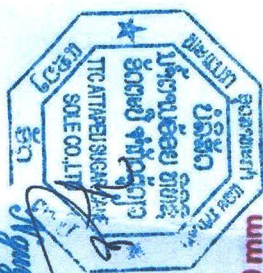
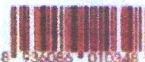
Display or store the product in a cool dry place.

Exp: 02 years from production date.



ກອນ/ຕາມ 10511758
FSC/CIM 10511758

PRODUCT OF LAOS



100 mm

